

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 112/HNGĐ-ST
Ngày: 17/02/2022
V/v “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Trúc Lý

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Quốc Thắng

2. Bà Nguyễn Thị Bông Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Đào, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thúy Hà, Kiểm sát viên

Trong ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 302/2021/HNST ngày 16 tháng 4 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 796/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/12/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1988

HKTT: Thôn 2, xã P, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

Tạm trú: D3.06 chung cư S, phường S, quận Tân Phú, TPHCM

Bị đơn: Ông Lê Quang G - sinh năm 1985

HKTT: Thôn H, xã T, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh

Tạm trú: D3.06 chung cư , phường S, quận Tân Phú, TPHCM
(Bà H và ông G vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai, các buổi hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà và ông Lê Quang G tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2013, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Châu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh, theo giấy chứng nhận kết hôn số 65 ngày 03/12/2013.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống với nhau về mọi mặt, cả hai không có tiếng nói chung. Ông G thường Xuyên đi uống rượu, đánh bài, nhắn tin với người phụ nữ khác lại hay nghi ngờ bà có quan hệ với đàn ông khác nên tình cảm vợ chồng ngày càng nhạt phai, vì vậy cả hai đã sống ly thân khoảng một năm nay. Nay bà xin ly hôn cùng ông G để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Nguyễn Nhật D, sinh ngày 19/02/2015. Bà xin được nuôi chung, không yêu cầu ông giúp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà H xin tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Bà H khai không có.

Tại đơn bản tự khai bị đơn ông Lê Quang G trình bày: Ông thống nhất với lời trình bày của bà H về thời gian sống chung và đăng ký kết hôn giữa hai người là đúng.

Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng chung sống thời gian đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau về cách sống, cách nghĩ, hai bên ghen tuông qua lại nên cả hai đã sống ly thân khoảng hai tháng nay. Nay bà H xin ly hôn ông không đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Nguyễn Nhật D, sinh ngày 19/02/2015.

Nếu Tòa xử cho ly hôn thì ông xin được nuôi con chung, không yêu cầu vợ cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Cả hai tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Ông G khai không có.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định tại các Điều 48, Điều 49, Điều 51 Điều 63 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015. Việc Tòa thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, đúng quan hệ tranh chấp và về thu thập chứng cứ, xác định đúng tư cách đương sự. Yêu cầu chung đối với phiên tòa sơ thẩm Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định tại Điều 222, Điều 228 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình 2014,

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H về việc xin ly hôn ông Lê Quang G.

Về con chung: Giao con chung tên Lê Nguyễn Nhật D, sinh ngày 19/02/2015 cho bà H nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông G do bà Hồng không yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị H yêu cầu ly hôn cùng ông Lê Quang G, đây là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do bị đơn hôn ông Lê Quang G có nơi cư trú tại quận Tân Phú nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H có đơn xin vắng mặt, bị đơn ông Lê Quang G đã được Tòa triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bà H và ông G theo qui định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung tranh chấp:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 65 ngày 03/12/2013 của Ủy ban nhân dân xã Lộc Châu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh có đủ cơ sở xác nhận hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị H và ông Lê Quang G là hợp pháp phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Bà Nguyễn Thị H trình bày nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống với nhau về mọi mặt, cả hai không có tiếng nói chung nên đã sống ly thân khoảng một năm nay.

Ông Lê Quang G trình bày vợ chồng mâu thuẫn do không hợp nhau về cách sống, cách nghĩ, hai bên ghen tuông qua lại nên cả hai đã sống ly thân khoảng hai tháng nay. Nay bà H xin ly hôn thì ông không đồng ý.

Hội đồng xét xử xét thấy, vợ chồng giữa bà H và ông G mâu thuẫn thực tế có xảy ra vì cả hai điều thừa nhận, cả hai đã sống ly thân nhau. Mặt khác, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để dự tham phiên tòa nhưng ông G vẫn vắng mặt thể hiện ông G không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng, điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông G đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên không thể xây dựng gia đình hạnh phúc theo Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định “ Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu...có nghĩa vụ sống chung...”. Do vậy, xét yêu cầu ly hôn

của bà H là có căn cứ và phù hợp quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Nguyễn Nhật D, sinh ngày 19/02/2015. Bà H xin được nuôi chung, không yêu cầu ông G cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy con chung tên Lê Nguyễn Nhật D, sinh ngày 19/02/2015, trẻ dưới 7 tuổi cần có sự chăm sóc của mẹ nên cần giao trẻ D cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông G do bà H không yêu cầu.

- *Về tài sản chung*: Hai bên không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về nghĩa vụ dân sự*: Hai bên khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) do nguyên đơn bà Nguyễn Thị H phải nộp không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 264, Điều 266; Điều 267; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng được ly hôn với ông Lê Quang G. Quan hệ hôn nhân theo Giấy chứng nhận kết hôn số 65 ngày 03/12/2013 của Ủy ban nhân dân xã Lộc Châu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị H được nuôi dưỡng con chung tên Lê Nguyễn Nhật D, sinh ngày 19/02/2015. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông G do bà H không yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Nếu hai bên không tự thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong trường hợp bà H không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, ông G hoặc bà H, hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ông G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông G lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

- Về nghĩa vụ dân sự: Không xem xét.

2. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được miễn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0071991 ngày 16/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, Bị đơn được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND xã Lộc Châu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Trúc Lý